

KẾ HOẠCH

Thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 trên địa bàn xã, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định của pháp luật.
- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.
- Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật.
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức quán triệt, hướng dẫn và triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về chỉ đạo, tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập biết, thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai Bảng kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.
- Chỉ đạo lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, hằng năm, bổ sung và phục vụ công tác cán bộ của năm 2025 theo đúng quy định (Phụ lục 1).

- Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận, quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị khi tiếp nhận phải kiểm tra về biểu mẫu và nội dung thông tin tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai giữa người có nghĩa vụ kê khai với cơ quan, đơn vị; bàn giao Bản kê khai cho các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập đúng quy định.

2. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

- Đối với kê khai lần đầu: Đối với người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng; việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

- Đối với kê khai hằng năm: Được thực hiện đối với những người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

- Đối với kê khai bổ sung: Được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2025. Những người thuộc diện kê khai hằng năm nếu có biến động về tài sản, thu nhập thì không thực hiện kê khai bổ sung riêng, mà thực hiện kê khai vào bản kê khai hằng năm.

- Đối với kê khai phục vụ công tác cán bộ: Được thực hiện đối với những người có nghĩa vụ kê khai khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Điều 39 Luật phòng chống tham nhũng và tại các Điều 11, 12, 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

4. Bàn giao và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập

Việc bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập cho các cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập thực hiện như sau:

- Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập có trách nhiệm bàn giao 01 bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập để quản lý, đồng thời phải lưu giữ 01 bản kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị theo quy định.

- Đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc diện Ủy ban kiểm tra Đảng ủy quản lý thì bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- Đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản thu nhập của Thanh tra tỉnh thì bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra tỉnh theo quy định.

** Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị cử người của cơ quan, đơn vị mình đến nộp bản kê khai tài sản, thu nhập để ký biên bản bàn giao.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

- Tổ chức triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo đúng quy định.

- Giao cho 01 cán bộ làm đầu mối để tiếp nhận và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập cho Ban Xây dựng Đảng⁽¹⁾, Phòng Văn hóa - Xã hội đúng đối tượng và thời gian quy định.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng VH-XH xã) kết quả thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 trước ngày 25 tháng 12 năm 2025 (Phụ lục 2).

2. Giao Phòng VH-XH xã theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã các nội dung liên quan đến việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (thay b/c);
- Thường trực Đảng ủy (thay b/c);
- Thường trực HĐND xã (thay b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (biết);
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (biết);
- Ban Xây dựng Đảng (biết);
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã (t/h);
- Các đơn vị trường học thuộc UBND xã (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiến

⁽¹⁾ Theo Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW, ngày 03/11/2022 của Ủy ban kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.